

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Khánh Thiện**

Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Liên**

Ông Nguyễn Công Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Ngọc Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Thị Thúy**- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 192/2020/TLST-ST ngày 29 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Mạnh V, sinh năm 1987, ĐKKHKT và chỗ ở: 29 L C T, phường H, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Hải D, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Họ tên vợ: Chị Cao Thị T1, sinh năm 1990; Có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018).

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 192 ngày 14/10/2008 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương, xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (ra trại ngày 18/8/2009, đã nộp án phí ngày 17/02/2009).

Hiện đang bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 27/10/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Quang T, sinh năm 1989, ĐKKHKT: 38/33 L T N, phường P, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở hiện nay: khu C, phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Quang Th, sinh

năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; có vợ Vũ Phương Th1, sinh năm 1989 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2011;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 256 ngày 02/11/2007 của Công an TP. Hải Dương về hành vi trộm cắp tài sản; Bản án số 186 ngày 02/12/2013 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xử phạt 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (ra trại ngày 31/8/2015, đã nộp án phí ngày 28/5/2014).

Hiện đang bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 27/10/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Công ty cổ phần M.

Địa chỉ: Khu C, phường T, thành phố Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trọng Kh – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ki: Ông Nguyễn Tiến M– chức vụ Phó giám đốc (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Hà Hồng H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu T, phường N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Văn D1, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Khu A, phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện N1, tỉnh Hải Dương.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 13/9/2020 Lê Mạnh V đi bộ đến nhà Vũ Quang T trong khuôn viên chùa T thuộc khu C, phường T, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương chơi rồi rủ T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 14/9/2020, V và T đi bộ đến bãi tập kết xe chuyên dùng và trung chuyển rác tạm thời của Công ty cổ phần M ở khu C, phường T, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương (do ông Trần Trọng Kh làm Giám đốc). Thấy cổng khóa, xung quanh có tường bao cao khoảng 2m có thể trèo vào trộm cắp tài sản được, T đứng dưới đẩy chân để V trèo lên tường bao nhảy xuống đi vào bãi tập kết xe, còn T trèo lên đứng trên bờ tường bao cảnh giới. V đi vào xưởng cơ khí của bãi xe thì thấy có 02 bình ắc quy nhãn hiệu Pinaco Đồng Nai, model N150, loại 12V-150Ah để trên một chiếc xe đẩy. V lần lượt bê 02 bình ắc quy trên ra để ở góc sân giáp chân tường bao vị trí V đã trèo xuống rồi cùng Tuấn bê 02 bình ắc quy qua tường bao ra bên ngoài. Sau đó, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, model IZI112, lắp sim số:

0795.309.903 của T gọi cho anh Nguyễn Văn L ở thôn T, xã N, huyện N1, tỉnh Hải Dương là lái xe hãng taxi Mai Linh - Hải Dương (T quen biết qua vài lần đi xe taxi của anh L) đến. Khi anh L điều khiển xe taxi biển số: 34A - 276.30 đến thì T và V khiêng 02 bình ắc quy để vào trong cốp rồi Văn bảo anh L chở đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Hà Hồng H ở khu T, phường N, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Đến nơi T đứng ngoài còn V vào trao đổi với anh H bán 02 bình ắc quy theo giá phế liệu. Anh H không hỏi nguồn gốc và trả giá 1.200.000đồng, V đồng ý. Sau khi nhận tiền, V và T đi bộ qua cầu Phú Lương cũ về hướng trung tâm TP. Hải Dương, sau đó V và T đi xe taxi (không rõ hãng, biển số xe) về nhà T, V đã trả tiền đi xe taxi hết 100.000 đồng, còn 1.100.000 đồng, V và T chia nhau mỗi người được 550.000 đồng và đã chi tiêu hết.

Ngày 16/9/2020, sau khi được thông báo 02 chiếc ắc quy trên là tài sản do phạm tội mà có, anh H đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hải Dương; cùng ngày T giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp 01 sim điện thoại Mobifone.

Tại bản kết luận định giá số 85 ngày 30/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS của UBND TP. Hải Dương kết luận: Giá trị của 02 (hai) chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Pinaco Đồng Nai model N150, loại 12V-150Ah kể trên là 4.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lê Mạnh V, Vũ Quang T đã nhận tội. Công ty Cp M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSTPHD ngày 29/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Lê Mạnh V và Vũ Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo V khai nhận là người đề xuất rủ T đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài, bị cáo là người trực tiếp treo tường bao vào lấy 2 bình ắc quy của Công ty cổ phần M, là người bán tài sản trộm cắp được 1.200.000đồng, dùng 100.000đồng trả tiền taxi bị cáo hưởng 550.000đồng. Bị cáo T khai nhận V khai đúng, bị cáo được T rủ đi trộm cắp đã đồng ý và cùng T đi đến Công ty Cổ phần M, V trực tiếp vào Công ty để lấy tài sản, bị cáo ở ngoài cùng V khiêng 02 bình ắc quy ra ngoài bãi tập kết xe, sau đó gọi xe taxi để chở đi bán, bị cáo được hưởng 550.000đồng, điện thoại bị cáo sử dụng để gọi taxi là của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

*** Về tội danh:** Đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Lê Mạnh V, Vũ Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

*** Về hình phạt chính:** Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 BLHS 2015 đối với các bị cáo Lê Mạnh V, Vũ Quang T.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Mạnh V từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 27/10/2020.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Quang T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 27/10/2020.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Không phải xem xét giải quyết.

* **Hình phạt bổ sung:** Do các bị cáo nghề nghiệp không ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* **Về vật chứng:** Tịch thu phát mại chiếc điện thoại của bị cáo T sung quỹ nhà nước.

* **Án phí:** Căn cứ Điều 136 BLTTHS 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí STHS theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 14/9/2020, tại bãi tập kết xe chuyên dùng và trung chuyển rác tạm thời của Công ty Cổ phần M ở khu C, phường T, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Lê Mạnh V và Vũ Quang T đã có hành vi lợi dụng sơ hở trộm cắp của Công ty 02 bình ắc quy nhãn hiệu Pinaco Đồng Nai, model N150, loại 12V-150Ah, trị giá 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng). Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của cơ quan tổ chức, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn hưởng lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, HĐXX thấy:

- Đối với Lê Mạnh V là người đề xuất, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; tiêu thu tài sản trộm cắp, phân chia tài sản nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án.

- Đối với Vũ Quang T có hành vi đẩy V lên tường bao để V vào trong công ty trộm cắp tài sản, cùng V khiêng tài sản ra ngoài, gọi taxi để cùng V đi bán tài sản. Do vậy T đồng phạm với vai trò là người giúp sức nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhận thân các bị cáo đã bị kết án nhưng đã được xóa án.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo đều có nhân thân xấu, do vậy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo chiếm đoạt của Công ty Cổ phần m hai bình ắc quy trị giá 4.000.000đồng sau đó mang bán cho anh Hà Hồng H được 1.200.000 đồng. Anh H đã nộp lại tài sản cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Dương, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại hai bình ắc quy cho Công ty cổ phần m. Công ty Cổ phần M không yêu cầu các bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không phải xem xét giải quyết. Anh Hà Hồng H không yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền 1.200.000đồng nên không phải xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp 01 sim điện thoại Mobifone của bị cáo Tuấn. Đây là phương tiện liên hệ để tiêu thụ tài sản trộm cắp nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo luật định.

[8] Vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Văn L điều khiển xe taxi chở V và T mang theo 02 bình ắc quy đi bán, anh Hà Hồng H mua 02 bình ắc quy của các bị cáo nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Mạnh V và Vũ Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt Lê Mạnh V 10 (mười) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 27/10/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt Vũ Quang T 9 (chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 27/10/2020.

3. Về vật chứng: Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, model IZI112, lắp 01 sim điện thoại Mobifone.

Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2021 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Mạnh V và Vũ Quang T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/01/2021), bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện